

Số: 77/2022/CV-MASHCM
V/v công bố thông tin điện tử Báo cáo tài
hành quản trị Công ty năm 2021

TP. HCM, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)

Mã chứng khoán:

Địa chỉ trụ sở chính: 3C Tôn Đức Thắng, P.Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3910 2222 Fax: 028 3910 7222

Người thực hiện công bố thông tin: Kang Moon Kyung – Tổng Giám Đốc

Địa chỉ: 3C Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại (cơ quan): 028 3910 2222 Fax: 028 3910 7222

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào 14:00 PM ngày 27/01/2022 tại đường dẫn như sau:

<https://masvn.com/cate/cong-bo-thong-tin-10>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Thay mặt Công ty Cổ phần Chứng khoán
Mirae Asset (Việt Nam)
Tổng Giám Đốc



BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
MIRAE ASSET (VIỆT NAM)
MIRAE ASSET SECURITIES (VIET
NAM) JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Số: 76/BC-MAS/BCHĐ2021
No: 76/BC-BCHĐ2021

TPHCM, ngày 27 tháng 01 năm 2022.
HCMC., 27th Jan 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Năm 2021)
(Y2021)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.
To: - The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần Chứng Khoán Mirae Asset (Việt Nam)/Mirae Asset Securities (Viet Nam) JSC
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tầng 07, tòa nhà Le Meridien, 3C Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Quận 1, TPHCM/7th Floor, Le Meridien building, 3C Ton Duc Thang, Ben Nghe ward, District 1, HCMC
- Điện thoại/Telephone: +84-2839102222 Fax: +84-2839107222
Email: congbothongtin@miraeasset.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 6.590.500.000.000 VND
- Mã chứng khoán/Stock symbol: N/A
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
+ Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc /Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/The implementation of internal audit: Implemented

I. Hoạt động của Hội Đồng Quản Trị / Activities of the Board of Directors

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Hội Đồng Quản Trị (bao gồm cả các Nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the Board of Directors (including the resolutions of the Board of Directors approved in the form of written comments):



Stt No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	28/9/2021	Thông qua Phương án chi tiết và Hồ sơ phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu
2	15/10/2021	Thông qua thời gian chi tiết thực hiện chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu
3	20/10/2021	Thông qua việc xử lý cổ phần không chào bán hết
4	25/10/2021	Thông qua báo cáo kết quả chào bán
5	9/12/2021	Thông qua việc thay đổi tên các chi nhánh Công ty

II. Hội Đồng Quản Trị (năm)/ Board of Directors (annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Member of Board of Directors	Chức vụ/ Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/Bà Mr./Ms. Seol Kyung Suk	Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị	27/9/2021	
2	Ông/Bà Mr./Ms. Kang Moon Kyung	Thành viên Hội Đồng Quản Trị	27/9/2021	
3	Ông/Bà Mr./Ms. Kim Sang Joon	Thành viên Hội Đồng Quản Trị	27/9/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
------------	---	---	---------------------------------------	---

1	Ông/Bà Mr./Ms. Seol Kyung Suk	5	100%	
2	Ông/Bà Mr./Ms. Kang Moon Kyung	5	100%	
3	Ông/Bà Mr./Ms. Kim Sang Joon	5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc/*Supervising the Board of Directors by the General Directors*: Thông qua hoạt động của Tiểu ban quản trị rủi ro và bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, tiến hành định kỳ kiểm tra các quyết định, chính sách, quy trình mà Tổng Giám đốc đã ký/ban hành/*Through the activities of Risk Management Committee and Internal Audit Dept. under management of Board of Directors, to regularly inspect the decision, policy, procedures that General Director issued/signed*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội Đồng Quản Trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)*: N/A

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội Đồng Quản Trị (Báo cáo năm)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (annual report)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	N/A	28/9/2021	Thông qua Phương án chi tiết và Hồ sơ phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu	100%
2	N/A	15/10/2021	Thông qua thời gian chi tiết thực hiện chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu	100%
3	N/A	20/10/2021	Thông qua việc xử lý cổ phần không chào bán hết	100%
4	N/A	25/10/2021	Thông qua báo cáo kết quả chào bán	100%

5	N/A	9/12/2021	Thông qua việc thay đổi tên các chi nhánh Công ty	100%
---	-----	-----------	---	------

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo năm)/Board of Supervisors/Audit Committee (annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông/Mr Ko Young Wan	Trưởng BKS / <i>Head of BOS</i>	27/9/2021	Cử nhân Kinh doanh
2	Ông/Mr Yoon Doo Kun	Thành viên BKS/ <i>Member</i>	27/9/2021	Cử nhân truyền thông
3	Bà/Ms. Ngô Thị Trúc Linh	Thành viên BKS/ <i>Member</i>	27/9/2021	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Mr Ko Young Wan	01	100%	100%	N/A
2	Ông/Mr Yoon Doo Kun	01	100%	100%	N/A
3	Bà/Ms. Ngô Thị Trúc Linh	01	100%	100%	N/A

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành
/Supervising Board of Directors, General Director by Board of Supervisors or Audit Committee:

(i) Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;

To inspect the reasonableness, legality, truthfulness and prudence in management and administration of business activities, in organization of statistics and accounting work and preparation of financial statements;

(ii) Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội Đồng Quản Trị/Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám đốc (Tổng Giám đốc). Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội Đồng Quản Trị/Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc) lên Đại Hội Đồng Cổ Đông ;

To evaluate reports on business operations, half-yearly and annual financial statements and reports on evaluation of the management of Board of Directors or the chairman of Board of Directors and General Directors. To submit reports on evaluation of the annual business reports and financial statements of the Company and reports on evaluation of the management of the Board of Directors or the chairman of the Board of Directors and the General Directors to the General Shareholder Meeting;

(iii) Kiến nghị Đại Hội Đồng Cổ Đông công ty các giải pháp sửa đổi, bổ sung, cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành công việc kinh doanh của Công ty;

To recommend to the Company's Owner any changes and improvements of the organizational structure, management and administration of the business operations of the Company;

(iv) Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông công ty. Báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra cho Đại hội đồng cổ đông trong vòng 7 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra. Việc kiểm tra của Ban Kiểm soát quy định tại điểm này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội Đồng Quản Trị và không gây gián đoạn hoạt động kinh doanh của Công ty;

To review books of accounts and other documents of the Company, the management and administration of the operations of the Company at any time deemed necessary or pursuant to a decision of the Company's Owner. To submit a report or explanatory statement on the issues required to be inspected to the Company's Owner within a period of 7 days from the date of completion of the inspection. Inspections stipulated in this clause may not disrupt the normal activities of the Members' Council and shall not interrupt the business operations of the Company;

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Directors, General Director and other managers:* Như mục 3/As item 3 above

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/*Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any):* N/A

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1	Ông/Mr <i>Kang Moon Kyung</i>	14/06/1974	Cử nhân kinh tế <i>Economic Bachelor</i>	27/9/2021

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Cao Thị Bảo Lê	01/10/1982	Cử nhân kinh tế <i>Economic Bachelor</i>	06/01/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: N/A*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)**1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính h/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
------------	---	---	---	--	---	--	--	-------------------------	--

1	Seol Kyung Suk	N/A	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of MC</i>		3C Tôn Đức Thắng, Q.1, TPH CM	27/9/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
2	Kim Sang Joon	N/A	Thành viên HĐQT <i>Member of MC</i>			27/9/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
3	Kang Moon Kyung	N/A	Thành viên HĐQT <i>Member of MC</i>	2-	3C Tôn Đức Thắng, Q.1, TPH CM	27/9/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
4	Ko Young Wan	N/A	Trưởng ban BKS <i>Head of BOS</i>	3-	3C Tôn Đức Thắng, Q.1, TPH CM	27/9/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
	Yoon Doo Kun	N/A	Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>	2-	3C Tôn Đức Thắng, Q.1, TPH CM	27/9/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
5	Ngô Thị Trúc Linh	N/A	Thành viên BKS <i>Member of BOS</i>		3C Tôn Đức Thắng, Q.1, TPH CM	27/9/2021			Người nội bộ <i>Internal person</i>
6	Cao Thị Bảo Lê	077C086525	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>		3C Tôn Đức Thắng, Q.1,	06/01/2022			Người nội bộ <i>Internal person</i>

					TPH CM				
7	Trần Thị Thanh Thủy	N/A	CFO		3C Tôn Đức Thấn g, Q.1, TPH CM	06/01/ 2022			Người nội bộ <i>Internal person</i>
8	Bạch Thị Phương Thảo	077C08814 8	Trưởng BP kiểm toán nội bộ <i>Head of Internal audit</i>		3C Tôn Đức Thấn g, Q.1, TPH CM	28/08/ 2020			Người nội bộ <i>Internal person</i>
9	Nguyễn An Hòa	077C07111 8	Chuyên viên BP kiểm toán nội bộ <i>Internal audit staff</i>		3C Tôn Đức Thấn g, Q.1, TPH CM	28/08/ 2020			Người nội bộ <i>Internal person</i>
10	Mirae Asset Securiti es (HK) Limited	077FCA662 4	Công ty mẹ <i>Parent company</i>	984470	Unit 8501 & 8507 -08, Leve l 85, Inter natio nal Com merc e Cent re, 1 Aust in Road West , Kow loon, Hon g Kon g	08/01/ 2016			Người nội bộ <i>Internal person</i>

11	Mirae Asset Daewoo Co., Ltd	CTBFCA2146	Công ty mẹ gián tiếp <i>Indirect parent company</i>	110111-0011679	(Suh a-dong, Mirae Asset CENTER 1, East Tower) 26, Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul, Korea	08/01/2016			Người liên quan của người nội bộ <i>Related party of Internal person</i>
12	Công ty TNHH Mirae Asset Realty Việt Nam		Công ty thành viên <i>Affiliates</i>	0310016352	Tòa nhà Saigon Trade Center, số 37, đường Tôn Đức Thắng, p. Bến Nghé, Q.1, TPHCM	22/04/2010			Người liên quan <i>Related party</i>

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. *Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its*

affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

ST T No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Mirae Asset Securities (HK) Limited		984470 110111 - 001167 9	Unit 8501 & 8507-08, Level 85, International Commerce Centre, 1 Austin Road West, Kowloon, Hong Kong (Suha-dong, Mirae Asset CENTER1, East Tower) 26, Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul, Korea	N/A		Nhận tiền vay: 1,613,300,000,000 Trả lãi và chi phí bảo lãnh cho các khoản đi vay: 120,143,115,605	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects: N/A*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/*Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report): N/A*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company: KHÔNG CÓ*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company: KHÔNG CÓ*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/*Other significant issues: KHÔNG CÓ*

Nơi nhận:

Recipients:

- SSC, HOSE, HNX;
- Lưu: VT, Legal
- Archived: VT, Legal

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



SEOL KYUNG SUK